TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ HUOAI** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày: 23-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hùng
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Nguyễn Văn An
2/ Ông K' Mák

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Út – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai tham gia phiên tòa: Ông Lê Mộng Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với:

***** Bị cáo Trần Phúc H (tên gọi khác: B) – Sinh năm: 1998, tại: Lầm Đồng;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Mạnh H1 – sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị N – sinh năm 1958; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 29/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 9 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Về nhân thân:

- Ngày 13/4/2017 bị Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản*" và hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".
- Ngày 26/01/2015 bị Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của người khác*".
- Ngày 23/5/2016 bị Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản*".
- Ngày 07/7/2016 bị Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản*".
- Ngày 02/8/2016 bị Chủ tịch UBND TT. M, huyện Đ ra Quyết định số 06/QĐ – UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã.
- Ngày 04/7/2017 bị Công an TT. M, huyện Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Trộm cắp tài sản*".

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/7/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. "*Có mặt*".

* Người bị hại:

1/ Ông Bùi Thanh H3 – sinh năm: 1972

Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (*Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt*).

2/ Ông Nguyễn Văn O – sinh năm: 1964

Nơi cư trú: Thôn 4, xã M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (*Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt*).

3/ Ông Lê Văn X – sinh năm: 1956

Nơi cư trú: Tổ 7, khu 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt*).

* Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Văn S – sinh năm: 1965

Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn M, Đ, Lâm Đồng. "*Vắng mặt*".

2/ Ông Trần Mạnh H4 – sinh năm: 1960

Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn M, Đ, Lâm Đồng. "*Vắng mặt*".

3/ Ông Đào Văn H5 – sinh năm: 1970

Nơi cư trú: Tổ 5, ấp P, xã P1, T, Đồng Nai. "*Có mặt*".

4/ Bà Đinh Thị Hồng V – sinh năm: 1977

Nơi cư trú: Ấp T1, xã T3, T, Đồng Nai. "*Vắng mặt*".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 28/5/2018 đến ngày 25/7/2018, Trần Phúc H là đối tượng nghiện ma túy và có tiền án về tội "*Trộm cắp tài sản*". Để có tiền tiêu xài, H đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 28/5/2018, H điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 60L2-5510 của gia đình đến để ở đầu hẻm số 323 đường H4 Vương thuộc Tổ dân phố 7, Thị trấn M, huyện Đ, rồi đi bộ từ hướng sau nhà ông Bùi Thanh H3 vào chuồng gà bắt trộm được 05 (năm) con gà bỏ trong 01 bao tải. H mang bao tải ra chỗ để xe máy sau đó chạy về cất giấu vào một bụi cây ven bờ hồ Cảnh quan Thị trấn M. H quay lại nhà ông H3 tiếp tục bắt thêm 06 con gà khác rồi mang lại vị trí đã giấu gà sau đó chia 11 (mười một) con gà vào 05 bao tải khác nhau. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc H chuẩn bị mang số gà trên đi tiêu thụ thì bị phát hiện. H bỏ lại xe máy và toàn bộ số gà rồi rời khỏi hiện trường.

Người bị hại: Ông Bùi Thanh H3 bị chiếm đoạt 11 con gà có tổng trọng lượng 16,2 kg. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận giá trị của 11 con gà là 1.782.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H3 và ông H3 không yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 11 giờ 00 ngày 14/7/2018, H đang đi bộ trên vỉa hè đường H4 Vương đến đoạn trước cổng nhà ông Lê Văn S thuộc Tổ dân phố 3, Thị trấn M, huyện Đạ Huoai thì phát hiện chiếc xe máy hiệu SAVAHA màu đen xám biển kiểm soát 60X4-0915 của ông Nguyễn Văn O làm nghề phụ hồ và đang để trước cổng nhà ông S. Quan sát thấy chìa khóa vẫn còn trên xe, lợi dụng lúc không ai để ý, H ngồi lên xe rồi nổ

máy điều khiển xe chạy về hướng huyện T, tỉnh Đồng Nai. Trên đường đi, H ghé vào tiệm sửa xe của ông Đào Văn H5 thuộc Tổ 5, ấp P, xã P1, huyện T, tỉnh Đồng Nai hỏi bán với giá 700.000 đồng. Vì không biết là xe máy do H trộm cắp mà có nên ông H5 đã đồng ý mua. Có tiền, H sử dụng vào việc tiêu xài cá nhân hết.

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn O bị chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô hiệu SAVAHA màu đen xám biển kiểm soát 60X4-0915. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Đ đã kết luận giá trị của chiếc xe máy hiệu SAVAHA màu đen xám biển kiểm soát 60X4-0915 là 2.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông O và ông O không yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 10 giờ 00 ngày 25/7/2018, H đi ngang tiệm thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị Q thuộc Tổ dân phố 4, Thị trấn M, huyện Đ thì phát hiện chiếc xe máy hiệu MAJESTY màu đỏ biển số 63S1-9608 của ông Lê Văn X đang dựng ở vỉa hè không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe này. H đi đến chỗ xe máy đang dựng sau đó ngồi lên xe rồi nổ máy điều khiển xe chạy về hướng huyện T, Đồng Nai. Sau đó H điều khiển xe chạy đến tiệm thu mua phế liệu của bà Đinh Thị Hồng V thuộc Ấp T1, xã T3, T, Đồng Nai hỏi bán với giá 500.000 đồng. Số tiền này H tiêu xài cá nhân hết.

Người bị hại: ông Lê Văn X bị chiếm đoạt 01 chiếc xe máy hiệu MAJESTY màu đỏ biển số 63S1-9608. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Đ đã kết luận giá trị của chiếc xe máy hiệu MAJESTY màu đỏ biển số 63S1-9608 trị giá là 1.500.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông X và ông X không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-ĐH ngày 08/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Trần Phúc H về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Phúc H từ 24 *(Hai mươi bốn)* tháng đến 30 *(Ba mươi)* tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đều đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên không đề cập.

* Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật, nên không đề cập.

* Ngoài ra, xét thấy bị cáo không có tài sản nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và không buộc bị cáo phải nộp khoản tiền thu lợi bất chính.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản cáo trạng truy tố và nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều

tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Trần Phúc H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, loại tài sản, giá trị tài sản. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ cuối tháng 5 đến cuối tháng 7 năm 2018, bị cáo đã liên tục thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể: Rạng sáng ngày 28/5/2018, bị cáo đã lén lút đột nhập vào chuồng gà nhà ông Bùi Thanh H3 lấy trộm 11 con gà có tổng trị giá là 1.782.000 đồng; Vào khoảng 11 giờ 00 ngày 14/7/2018 bị cáo lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô hiệu SAVAHA màu đen xám biển kiểm soát 60X4-0915 của ông Nguyễn Văn O có trị giá là 2.000.0000 đồng và vào khoảng 10 giờ 00 ngày 25/7/2018 bị cáo lại tiếp tục lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô hiệu MAJESTY màu đỏ biển số 63S1-9608 của ông Lê Văn X có trị giá là 1.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo H đã chiếm đoạt cả 03 vụ trộm cắp nói trên là 5.282.000 đồng *(Năm triệu hai trăm tám mươi hai nghìn đồng)*. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, cho thấy bị cáo là người rất coi thường pháp luật, do vậy cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Ngoài ra, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiệm ma túy, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bản thân bị cáo H từ năm 2015 đến đầu năm 2017 liên tục bị xử phạt hành chính về các hành vi trộm cắp tài sản, sử dụng trái phép chất ma túy, dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của người khác và áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã; Bị cáo có 01 tiền án, ngày 29/7/2017 bị cáo bị xử phạt 9 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", vừa chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương trong thời gian từ cuối tháng 5 đến cuối tháng 7 năm 2018, bị cáo đã liên tục thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, đây là tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần áp dụng đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này còn có ông Đào Văn H5 và bà Đinh Thị Hồng V là những người do không biết tài sản trộm cắp mà có nên đã mua hai chiếc xe mô tô từ bị cáo H. Trong quá trình điều tra, ông H5 và bà V đã tự nguyện giao nộp hai chiếc xe mô tô và không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã mua xe. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự ông H5 và bà V là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại là các ông Bùi Thanh H3, ông Nguyễn Văn O và ông Lê Văn X đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đề cập.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- 11 (*Mười một)* con gà mái, loại gà ta có tổng trọng lượng là 16,2 kg; 01 (*một*) xe máy nhãn hiệu Savaha màu đen xám, biển kiểm soát 60X4-0915 và 01 (*một*) xe máy nhãn hiệu Majesty màu đỏ biển số 63S1-9608. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại các vật chứng trên cho các chủ sở hữu hợp pháp là các ông Bùi Thanh H3, ông Nguyễn Văn O và ông Lê Văn X là phù hợp.

- 01 (*một*) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dona màu nâu biển kiểm soát 60L2-5510. Xét thấy, đây là chiếc xe mô tô của ông Trần Mạnh H4, là bố của bị cáo H nên cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H4 là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Phúc H (tên gọi khác: B) phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Phúc H 24 *(Hai mươi bốn)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 7 năm 2018.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo nội dung bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND huyện Đạ Huoai;*
- *Công an huyện Đạ Huoai;*
- *Bị cáo; Người bị hại;*
- *Thi hành án dân sự;*
- *Lưu HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký tên và đóng dấu)

Dương Văn Hùng